

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 10/2021/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 15 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi cho các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Phú Yên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi cho các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Phú Yên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi cho các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ công trình phúc lợi cho các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Mức hỗ trợ và nguồn kinh phí hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ công trình phúc lợi:

- a) Xã đạt chuẩn nông thôn mới: 300 triệu đồng/xã.
- b) Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 200 triệu đồng/xã.
- c) Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 300 triệu đồng/xã.
- d) Huyện đạt chuẩn nông thôn mới: 1.500 triệu đồng/huyện.

2. Nguồn kinh phí: Ngân sách cấp tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2018 của HĐND tỉnh Phú Yên Quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi cho các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VIII, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An

- a) Xã đạt chuẩn nông thôn mới: 300 triệu đồng/xã.
- b) Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 200 triệu đồng/xã.
- c) Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 300 triệu đồng/xã.
- d) Huyện đạt chuẩn nông thôn mới: 1.500 triệu đồng/huyện.

2. Nguồn kinh phí: Ngân sách cấp tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2018 của HĐND tỉnh Phú Yên Quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi cho các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới và xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VIII, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An